**ĐỀ CƯƠNG MÔN LỊCH SỬ CỦA NHÀ THỔ**

**- Tổng hợp những câu hỏi có thể ra thi chuẩn nhất -**

**Câu 1: Tuyên ngôn Độc lập năm 1776 có những điểm tiến bộ và hạn chế gì?**

**Giải :**

- Tiến bộ:

+ Các quyền con người và quyền công dân chính thức được công bố trước toàn thể nhân loại.

+ Đề cao nguyên tắc chủ quyền của nhân dân.

- Hạn chế: Chưa đề cập đến việc xóa bỏ chế độ nô lệ cùng việc bóc lột giai cấp công nhân và nhân dân lao động.

**Câu 2: Yếu tố ào giúp nghĩa quân Bắc Mĩ chiến thắng quân Anh?**

**Giải:**

- Sự chỉ huy tài tình của Oa-sinh-tơn

- Sự ủng hộ của nhân dân

- Biết dựa vào địa thế hiểm trở ở Bắc Mĩ để phát huy lối đánh du kích

- Cuộc chiến đấu của nhân dân Bắc Mĩ được các tầng lớp nhân dân tiến bộ Pháp và nhân dân tiến bộ châu Âu nói chung ủng hộ.

**Câu 3: Trước cách mạng tình kinh tế - xã hội Pháp có gì nổi bật?**

**Giải :**

\* Kinh tế:

- Cuối thế kỉ XVIII, Pháp vẫn là một nước nông nghiệp.

- Nông nghiệp: lạc hậu.

+ Công cụ và phương thức canh tác lạc hậu, kém phát triển, năng suất thấp.

+ Nạn mất mùa, đói kém thường xuyên diễn ra,...

- Công, thương nghiệp: phát triển.

+ Máy móc sử dụng ngày càng nhiều, đặc biệt trong công nghiệp dệt, khai mỏ, luyện kim,...

+ Việc giao lưu buôn bán với bên ngoài được mở rộng.

\* Xã hội:

- Xã hội Pháp chia làm 3 đẳng cấp:

+ Hai đẳng cấp đầu: Tăng lữ, Quý tộc. Chiếm số ít trong cư dân, nhưng được hưởng mọi đặc quyền, đặc lợi.

+ Đẳng cấp thứ ba: gồm nông dân, tư sản, bình dân thành thị. Họ phải chịu mọi thứ thuế và nghĩa vụ, không có quyền lợi về chính trị và lệ thuộc vào những đẳng cấp có đặc quyền.

- Mẫu thuẫn xã hội Pháp trở nên gay gắt trong đó mâu thuẫn cơ bản trong xã hội Pháp lúc này là: đẳng cấp thứ ba (muốn xóa bỏ chế độ phong kiến) với hai đẳng cấp Tăng lữ và Quý tộc (muốn duy trì chế độ phong kiến).

- Nước Pháp lâm vào tình trạng khủng hoảng sâu sắc, báo hiệu một cuộc cách mạng đang đến gần.

**Câu 4: Tại sao nói **thời kì chuyên chính của Gia-cô-banh là đỉnh cao của cách mạng tư sản Pháp?****

****Giải:****

- Tháng 6-1793, Hiến pháp mới được thông qua, tuyên bố Pháp là nước cộng hòa, ban bố quyền dân chủ rộng rãi và mọi sự bất bình đẳng giai cấp bị bãi bỏ.

- Phái Giacôbanh đã quan tâm giải quyết vấn đề ruộng đất đòi hỏi cơ bản của nông dân.

- 8/1793, Quốc hội thống qua sắc lệnh “Tổng động viên toàn quốc” để huy động sức mạnh của nhân dân trong cả nước chống “thù trong giặc ngoài” ban hành luật giá tối đa với lương thực đển hạn chế nạn đầu cơ tích trữ, đồng thời ban hành mức lương tối đa của công nhân.

- Nhờ các chính sách của mình, phái Giacôbanh đã dập tắt được các cuộc nổi loạn, đuổi quân xâm lược ra khỏi biên giới. Hoàn thành các nhiệm vụ dân tộc và dân chủ. Cách mạng đạt đến đỉnh cao

**Câu 5: Tuyên ngôn nhân quyền Pháp có những tiến bộ và hạn chế gì?**

**Giải :**

Tiến bộ:

- Đề cao quyền cơ bản của con người.

- Đề cập đến quyền con người, quyền tự do của con người mà chưa một quốc gia nào ghi nhận trong một văn kiện nhất định.

**Hạn chế:**

**- Đ**ã phủ nhận quyền bình đẳng xã hội thực sự giữa người và người, hợp pháp hóa sự bất bình đẳng về tài sản và sự bóc lột của người có của đối với người không có tài sản.

-  Bảo vệ quyền lợi của giai cấp tư sản, bảo vệ quyền lợi của tư bản chủ nghĩa, mà không bảo vệ các tầng lớp khác trong xã hội.

**Câu 6: Hãy nêu tính chất, ý nghĩa của cách mạng Pháp?**

**Giải:**

Tính chất:

+ Cách mạng tư sản Pháp cuối thế kỉ XVIII được coi là cuộc cách mạng tư sản triệt để nhất.

+ Tuy nhiên nó vẫn chưa đáp ứng được đầy đủ quyền lợi cho nhân dân, vẫn không hoàn toàn xóa bỏ được chế độ phong kiến, chỉ có giai cấp tư sản là được hưởng lợi.

Ý nghĩa:

+ Cách mạng tư sản Pháp đã lật đổ được chế độ phong kiến, đưa giai cấp tư sản lên cầm quyền, xóa bỏ nhiều trở ngại trên con đường phát triển của chủ nghĩa tư bản.

+ Quần chúng nhân dân là lực lượng chủ yếu đua cách mạng đạt tới đỉnh cao với nền chuyên chính dân chủ Gia cô banh

**Câu 7: Diễn biến, tính chất và ý nghĩa cách mạng tư sản Anh?**

- Diễn biến cách mạng tư sản Anh:

+ 8/1642, Sác lơ tuyên chiến với Quốc hội, nội chiến bùng nổ.

+ 30/1/1649, Sác lơ I bị xử tử, nền Cộng hoà được thiết lập, cách mạng đạt đỉnh cao.

+ 1653 thiết lập nền độc tài quân sự do Crôm-oen đứng đầu.

+ 1658 Crôm-oen chết, nước Anh lâm vào tình trạng bất ổn, chế độ phong kiến phục hồi.

+ 12/1688, Quốc hội làm chính biến, thiết lập nền quân chủ lập hiến.

- Tính chất:

Là cuộc cách mạng tư sản không triệt để vì:

+ Tàn dư phong kiến vẫn còn tồn tại.

+ Vấn đề ruộng đất của nông dân chưa được giải quyết.

+ Nhân dân không được hưởng quyền lợi gì, bị bóc lột.

- Ý nghĩa:

+ Lật đổ chế độ phong kiến, mở đường cho chủ nghĩa tư bản phát triển.

+ Mở đầu 1 thời đại mới trong lịch sử loài người: Thời kỳ cận đại.

**Câu 8: Sau khi lên nắm quyền, phái Gia-cô-banh thực hiện hàng loạt các chính sách tiến bộ gì?**

**Giải:**

- Chính trị – xã hội:

+ Lập toà án để xét xử những người tình nghi.

+ 6/ 1793, Hiến pháp mới được thông qua: tuyên bố chế độ Cộng hòa, ban bố quyền dân chủ rộng rãi, xóa bỏ chế độ đẳng cấp.

+ 23/ 8/1793, thông qua sắc lệnh tổng động viên toàn quốc.

- Kinh tế:

+ Giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.

+ Xoá bỏ đặc quyền và phụ thu phong kiến.

+ Ban hành luật giá tối đa đối với nhu yếu phẩm.

+ Ban hành mức lương tối đa của công nhân.

**Câu 9: Trình bày những phát minh máy móc và kết quả của Cách mạng công nghiệp Anh?**

Phát minh máy móc:

1764 Giêm Ha-gri-vơ phát minh ra máy kéo sợi Gien-ny giúp năng suất tăng 16-18 lần

1785 Ét-mơn Các-rai phát minh ra máy dệt, năng suất tăng 40 lần.

1784 Giêm-Oát phát minh ra máy hơi nước.

Kết quả:

Chuyển từ sản xuất nhỏ, thủ công sang sản xuất lớn bằng máy móc, là nước đầu tiên tiến hành công nghiệp hóa.

Từ một nước nông nghiệp, Anh trở thành nước công nghiệp phát triển nhất thế giới, là "công xưởng của thế giới"

**Câu 10: Lập bảng so sánh Cách mạng tư sản Anh và Cách mạng tư sản Pháp?**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung so sánh** | **CMTS Anh** | **CMTS Pháp** |
| Mục tiêu, nhiệm vụ | Chống phong kiến | Chống phong kiến |
| Vai trò lãnh đạo | Quý tộc mới và Tư Sản | Giai cấp Tư Sản |
| Hình thức | Nội chiến | Nội chiến và cách mạng |
| Hướng phát triển | Chủ nghĩa tư bản | Chủ nghĩa tư bản |
| Tính chất | Cách mạng tư sản không triệt để | Cách mạng tư sản triệt để |

**LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**Câu 1: Phân tích những mặt tích cực và hạn chế của chính sách kinh tế dưới thời Nguyễn ở đầu thế kỉ XIX?**

* Ưu điểm (tích cực):
  + Nhà Nguyễn hết sức coi trọng vấn đề ruộng đất và sản xuất nông nghiệp:
    - Đo đạc lại ruộng đất, lập địa bạ.
    - Ban hành chính sách quân điền.
    - Thực hiện chính sách khai hoang.
    - Cho tu sửa đê điều.
  + Phát triển các nghề thủ công dân gian, đặc biệt là nghề làm gốm sứ, kéo tơ, dệt vải lụa, nấu đường.
  + Tăng cường xây dựng các quan xưởng với quy mô lớn.
  + Chú trọng đến việc khai mỏ, tăng nguồn thu thuế cho nhà nước.
* Hạn chế:
  + Các biện pháp phát triển nông nghiệp chỉ mang tính chất truyền thống, không có hiệu quả cao. Không bảo vệ được ruộng đất công, ruộng đất công chỉ còn 20% tổng diện tích đất cả nước. Do đó chính sách quân điền chỉ mang ý nghĩa tượng trưng.
  + Trong chính sách khai hoang, tuy ruộng đất khai khẩn thêm khá lớn, nhưng ruộng đất bỏ hoang còn nhiều
  + Trong chính sách khai khoáng, các mỏ do nhà nước khai thác thường kém hiệu quả, chỉ hoạt động động thời gian ngắn rồi lại giao cho tư nhân lĩnh trưng.
  + Về thương nghiệp, nhà Nguyễn thi hành chính sách thuế khóa phức tạp và chế độ kiểm soát ngặt nghèo đối với hoạt động buôn bán. Vì vậy, nội thương phát triển chậm chạp, còn ngoại thương thì thi hành chính sách độc quyền và hết sức dè dặt với các nước phương Tây.

**Câu 2: Công cuộc xây dựng và củng cố BMNN dưới triều Nguyễn được tiến hành như thế nào?**

* Chính trị: sau khi đánh đổ triều Tây Sơn, Nguyễn Ánh lên ngôi, lấy hiệu là Gia Long, xây dựng chế độ QCCC
  + Chính quyền trung ương: tổ chức theo mô hình thời Lê.
    - Vua đứng đầu triều đình và toàn quyền quyết định mọi công việc hệ trọng của đất nước
    - Dưới vua có 6 bộ (Lại, Lễ, Hộ, Binh, Hình, Công), đứng đầu là Thượng thư.
    - Đến thời Minh Mạng, tổ chức BMNN được hoàn thiện chặt chẽ hơn. Ngoài 6 bộ còn có các viện và các cơ quan chuyên trách như Đô sát viện, nội các, cơ mật viện...
    - Phú Xuân là kinh đô, là trung tâm đầu não của cả nước.
  + Chính quyền địa phương:
    - Thời Gia Long, đất nước được chia thành Bắc thành, Gia Định thành do các Tổng trấn thay mặt hoàng đế quyết định mọi việc và các trực doanh triều đình trực tiếp quản lí
    - Năm 1834-1832, Minh Mạng thực hiện một cuộc cải cách hành chính, chia cả nước thành 30 Tỉnh và một Phủ Thừa Thiên. Đứng đầu là tổng đốc, tuần phủ của triều đình. Dưới tỉnh là phủ, huyện, châu, tổng và xã
    - Để bảo vệ quyền uy tuyệt đối của Hoàng đế, nhà Nguyễn không đặt Tể tướng, không lấy đỗ Trạng nguyên, không lập Hoàng hậu, không phong tước Vương cho người ngoài họ.
* Luật pháp: 1815 bộ "Hoàng triêù luật lệ" (Luật Gia Long) được ban hành với 398 điều, đề cao quyền uy Hoàng đế, triều đình, xử phạt rất hà khắc
* Quân đội: Được tổ chức quy củ, gồm 4 loại binh chủng (bộ binh, thủy binh, pháo binh và tượng binh), trang bị đầy đủ.
* Đối ngoại: Thần phục nhà Thanh; bắt Lào, Campuchia thần phục. Với phương Tây: đóng cửa không chấp nhận việc đặt ngoại giao của họ.

**Chương I. Việt Nam từ thời nguyên thủy đến thế kỉ X**

**1. Các quốc gia cổ đại trên đất nước Việt Nam**

a) Quốc gia Văn Lang - Âu Lạc

- Hình thành: thời gian đầu của cư dân văn hóa Đông Sơn (thiên niên kỷ I TCN đến thế kỷ I sau CN).

- Kinh tế: xuất hiện công cụ bằng đồng thau, bằng sắt:

+ Nông nghiệp trồng lúa nước tại châu thổ sông Hồng, sông Mã, sông Cả, dùng sức kéo của trâu bò khá phát triển.

+ Săn bắt, chăn nuôi, đánh cá, làm nghề thủ công như đúc đồng, làm gốm.

+ Xuất hiện sự phân công lao động giữa nông nghiệp và thủ công nghiệp.

- Xã hội: có sự phân hóa xã hội:

+ Kẻ giàu, người nghèo xuất hiện từ thời Phùng Nguyên và phổ biến hơn thời Đông Sơn tuy chưa thật sâu sắc.

+ Sự ra đời các gia đình nhỏ theo chế độ phụ hệ.

=> Do nhu cầu trị thủy và chống ngoại xâm dẫn đến sự ra đời của nhà nước Văn Lang - Âu Lạc.

- Tổ chức bộ máy nhà nước: đứng đầu nhà nước Văn Lang là vua Hùng, nhà nước Âu Lạc là vua Thục An Dương Vương. Giúp vua có Lạc Hầu và Lạc Tướng, cả nước chia làm 15 bộ, dưới bộ là các xóm làng do Bồ chính cai quản. Kinh đô của Văn Lang là Bạch Hạc (Việt Trì), kinh đô của Âu Lạc là Cổ Loa (Đông Anh - Hà Nội).

b) Quốc gia cổ Champa

- Sự hình thành: ở ven biển miền Trung và Nam Trung Bộ trên cơ sở văn hóa Sa Huỳnh. Cuối thế kỷ II, Khu Liên lãnh đạo nhân dân Tượng Lâm giành độc lập từ tay nhà Hán, Khu Liên lên làm vua, đặt tên nước là Lâm Ấp. Các vua Lâm Ấp mở rộng lãnh thổ từ sông Gianh (Quảng Bình) đến Bình Thuận và đổi tên nước là Champa.

- Kinh tế: Nông nghiệp trồng lúa, sử dụng công cụ sắt, sức kéo của trâu bò, dùng guồng nước trong sản xuất. Nghề thủ công, khai thác lâm thổ sản phát triển và kĩ thuật xây tháp đạt tới trình độ rất cao.

- Văn hóa: Chữ viết bắt nguồn từ chữ Phạn. Theo đạo Hin đu và Phật Giáo.Ở nhà sàn, ăn trầu cau, hỏa táng người chết.

- Xã hội: tầng lớp quý tộc, dân tự do, nông dân lệ thuộc và nô lệ.

- Chính trị: Theo thể chế quân chủ, vua nắm mọi quyền hành về chính trị, kinh tế, tôn giáo. Giúp việc có tể tướng và các đại thần. Cả nước chia thành 4 khu vực hành chính lớn: châu -> huyện, làng. Kinh đô ở Sin-ha-pu-ra (Quảng Nam), rồi In- đra-pu-ra (Quảng Nam), dời đến Vi-giay-a (Chà Bàn - Bình Định).

c) Quốc gia cổ Phù Nam

- Sự hình thành: tại châu thổ sông Cửu Long (An giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Bình Dương, Tây Ninh, Đồng Nai, TP. Hồ Chí Minh). Cách ngày nay 1500 đến 2000 năm văn hóa Óc Eo (nguồn gốc là văn hóa Đồng Nai).

- Kinh tế: Sản xuất nông nghiệp, làm nghề thủ công, đánh cá và buôn bán.

- Văn hóa - xã hội: Ở nhà sàn, theo đạo Phật và đạo Hinđu. Nghệ thuật: ca, múa, nhạc. Xã hội phân hóa giàu nghèo: tầng lớp quý tộc, bình dân và nô lệ.

- Chính trị: Là một quốc gia phát triển ở Đông Nam Á (thế kỷ III-V), có tiếng nói thuộc ngữ hệ Tam Đảo, thể chế quân chủ do vua đứng đầu nắm mọi quyền hành.

**LƯU Ý: HỌC SINH BÁM SÁT CÁC SỰ KIỆN SGK VÀ ĐỌC THÊM.**

**- Chúc các bạn 10 điểm -**